

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 435/2020/DS - PT

Ngày: 29-5-2020

V/v “Tranh chấp bồi thường thiệt  
hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị  
xâm phạm”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Võ Thị Kim Thương.

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Chí Sang

Ông Nguyễn Thanh Vân

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy, Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Đức Toàn – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 28/2020/TLPT-DS ngày 06 tháng 01 năm 2020 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 397/2019/DS-ST ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 545/2020/QĐ-PT ngày 18/2/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 2408/2020/QĐ-PT ngày 18/3/2020 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2148/2020/QĐ - PT ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Khắc L, sinh năm 1952.

Địa chỉ : Số 4/5 đường N, phường B, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

**- Bị đơn:** Ông Huỳnh Thanh S, sinh năm 1971.

Địa chỉ : Ấp O, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn – ông Nguyễn Khắc L.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Quá trình tham gia tố tụng, ông Nguyễn Khắc L trình bày:*

Ngày 10/4/2008, ông L và Công ty A - Chi nhánh H ký hợp đồng công tác viên số APS/ADM/2008/251 để ông L làm giám sát các công trình xây lắp điện cho Công ty A - Chi nhánh H. Ngày 27/5/2008, ông Huỳnh Thanh S là giám đốc ban điều hành công trường của Công ty A - Chi nhánh H ra văn bản số 38/GS bịa đặt, vu khống ông L đến gặp ông Triệu Tú T làm giám đốc nhà thầu Trung Quốc để đòi đưa tiền hối lộ lo thủ tục nghiệm thu điện 110kv và nếu ông T không đưa tiền hối lộ cho ông L thì ông L sẽ không ký nghiệm thu các hạng mục công trình do ông L phụ trách. Hành vi vu khống của ông S đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông L.

Theo đơn khởi kiện ngày 28/10/2015, ông L khởi kiện yêu cầu ông S bồi thường thiệt hại số tiền 31.000.000 đồng tương đương 10 tháng lương tối thiểu theo quy định tại Nghị định số 103/2014/NĐ-CP ngày 11/11/2014 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các cơ quan, tổ chức có thuê mướn lao động theo hợp đồng lao động do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

Tại đơn khởi kiện bổ sung và bồi thường thiệt hại ngày 14/6/2016, ông L yêu cầu ông S và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông S là Tổng công ty X, ông Nguyễn Quang N, Công ty K và ông Bùi Thanh G phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại số tiền 15.789.930.000 đồng do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

Tại biên bản làm việc ngày 18/6/2019, ông L yêu cầu được rút lại đơn khởi kiện bổ sung và bồi thường thiệt hại ngày 14/6/2016, đề nghị Tòa án không đưa Tổng công ty X, ông Nguyễn Quang N, Công ty K và ông Bùi Thanh G tham gia tố tụng với tư cách là người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông S trong vụ án và ông L khởi kiện trong một vụ án khác.

Tại biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 10/7/2019, ông L xác nhận yêu cầu ông S bồi thường thiệt hại số tiền 31.000.000 đồng do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm theo đơn khởi kiện ngày 28/10/2015 và không có yêu cầu nào khác.

Quá trình tham gia tố tụng ông S vắng mặt, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập; thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về việc giao nộp tài liệu,

chứng cứ, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập tham gia phiên tòa; quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông S vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa : Ông L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện theo đơn khởi kiện ngày 28/10/2015 và không còn yêu cầu nào khác.

*Tại bản án dân sự sơ thẩm số 397/2019/DS-ST ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên xử:*

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khắc L đòi ông Huỳnh Thanh S bồi thường thiệt hại số tiền 31.000.000đ (Ba mươi một triệu đồng) do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Khắc L thuộc trường hợp được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 8 tháng 10 năm 2019, nguyên đơn ông Nguyễn Khắc L kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

***Tại phiên tòa phúc thẩm,***

Nguyên đơn trình bày yêu cầu kháng cáo như sau: Tại đơn kháng cáo ngày 8 tháng 10 năm 2019, nguyên đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm giao trả hồ sơ về sơ thẩm, xét xử lại theo nội dung 2 đơn đã nộp cho Tòa án Quận I là: Đơn tính bổ sung bồi thường thiệt hại ngày 10/7/2019, số tiền bồi thường là 28.548.000.000 đồng; Đơn yêu cầu Tòa án nộp ngày 02/8/2019 có tất cả 05 bị đơn: ông Huỳnh Thanh S, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Fico, ông Bùi Thanh G, Tổng công ty VLXD số 1 Fico, ông Nguyễn Quang N, số tiền bồi thường là 28.548.000.000 đồng; cấp sơ thẩm ra bản án vi phạm toàn bộ Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Bộ luật dân sự năm 2015.

Bị đơn ông Huỳnh Thanh S vắng mặt.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:*

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý giải quyết vụ án phúc thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm Thẩm phán và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã tiến hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 trong việc giải quyết vụ

án. Đồng thời, đương sự trong vụ án thực hiện các quyền và chấp hành đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn về tố tụng: nhận thấy tại biên bản làm việc ngày 18/6/2019 ông L đã rút lại yêu cầu khởi kiện đối với các bị đơn là Công ty K, ông Bùi Thanh G, Tổng công ty X, ông Nguyễn Quang N. Chỉ yêu cầu ông S bồi thường số tiền tạm tính đến 14/6/2016 là 15.789.930.000 đồng, biên bản có chữ ký của ông L. Đến ngày 10/7/2019 ông L tự làm đơn và ký tên vào đơn bổ sung bồi thường thiệt hại và nộp cho Tòa án Quận I thể hiện chỉ yêu cầu ông S bồi thường thiệt hại cho ông L là 28.548.000.000 đồng. Cùng ngày 10/7/2019 Tòa án lập biên bản không tiến hành hòa giải được có nội dung ông L chỉ yêu cầu ông S bồi thường thiệt hại cho ông L và tại phiên tòa sơ thẩm, ông L cũng trình bày rõ chỉ yêu cầu khởi kiện ông S, còn những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông S, ông L sẽ yêu cầu khởi kiện vụ án khác. Như vậy, ông L cho rằng bị ép ký vào biên bản chỉ khởi kiện một mình ông S là không có căn cứ. Tại biên bản không tiến hành hòa giải được ông L yêu cầu ông S bồi thường tổn thất tinh thần do hành vi vu khống của ông S đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông L là 10 tháng lương tối thiểu, tương ứng với 31.000.000 đồng, biên bản có chữ ký của ông L, đồng thời tại phiên tòa sơ thẩm ông L xác định lại chỉ khởi kiện ông S yêu cầu ông S bồi thường thiệt hại số tiền 31.000.000 đồng do danh dự nhân phẩm uy tín bị xâm phạm. Do đó, Tòa án chỉ giải quyết đối với yêu cầu của đương sự là 31.000.000 đồng là đúng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về nội dung: ông L cho rằng ngày 27/5/2008, ông S đã ra văn bản số 38/GS để vu khống ông L, sau đó ông S gửi đi nhiều nơi là xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông L. Tuy nhiên, ông S chỉ cung cấp bản photo văn bản số 38/GS không cung cấp được bản chính và không có chứng cứ nào khác chứng minh ông S đã gửi văn bản này đến nhiều nơi. Theo nội dung văn bản số 38/GS thể hiện “ông Nguyễn Khắc L đề nghị ông Triệu Tú T đưa tiền để lo thủ tục nghiệm thu trạm điện 110KW, nếu không đưa ông ta không ký nghiệm thu vì hạng mục này do ông ta phụ trách” . Như vậy, nội dung văn bản không có từ “hối lộ” lo thủ tục nghiệm thu trạm điện như ông L trình bày. Ngoài ra ông L không cung cấp chứng cứ nào khác thể hiện việc ông S có những hành vi xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông L. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và quyết định có căn cứ nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn. Căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 397/2019/DS-ST ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận I.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Về thời hạn kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự thì đơn kháng cáo của nguyên đơn còn trong hạn luật định nên được chấp nhận về mặt hình thức.

[2] Sự vắng mặt của đương sự: Đối với bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ Điều 227, 228, khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[3] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn về tố tụng, nhận thấy:

[3.1] Theo đơn khởi kiện ngày 28/10/2015, ông Nguyễn Khắc L khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Thanh S bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần cho ông L khoản tiền tương đương 10 tháng lương là 31.000.000 đồng do ban hành văn bản số 38/GS ngày 27/5/2008 là bịa đặt vu khống ông L.

Đến ngày 14/6/2016, ông L bổ sung yêu cầu ông S và người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông S là Tổng công ty X, ông Nguyễn Quang N, Công ty K và ông Bùi Thanh G phải công khai xin lỗi ông L bằng văn bản tại phiên tòa và niêm yết công khai các văn bản này tại trụ sở các công ty trên. Yêu cầu ông S, Tổng công ty X, ông Nguyễn Quang N, Công ty K và ông Bùi Thanh G bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm là 15.789.930 đồng.

Tại biên bản làm việc ngày 18/6/2019 ông L rút lại yêu cầu khởi kiện đối với các bị đơn là Tổng công ty X, ông Nguyễn Quang N, Công ty K và ông Bùi Thanh G. Yêu cầu ông S bồi thường số tiền tạm tính đến 14/6/2016 là 15.789.930.000 đồng.

Ngày 10/7/2019, ông L có đơn bổ sung bồi thường thiệt hại nội dung chỉ yêu cầu ông S phải bồi thường thiệt hại đã xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín ông L là 28.548.000.000 đồng.

Tại biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 10/7/2019, ông L yêu cầu ông S bồi thường tổn thất tinh thần do hành vi vu khống của ông S đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín ông L là 10 tháng lương tối thiểu, tương ứng với 31.000.000 đồng.

Tại biên bản phiên tòa sơ thẩm khi trả lời cho Hội đồng xét xử về xác định yêu cầu khởi kiện, ông L đáp: Tôi chỉ khởi kiện yêu cầu ông Huỳnh Thanh S bồi

thường thiệt hại số tiền 31.000.000 đồng do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm; đối với người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông S là Tổng công ty X, ông Nguyễn Quang N, Công ty K và ông Bùi Thanh G tôi khởi kiện trong một vụ án khác đề nghị Tòa án xem xét theo quy định.

Như vậy, ông L cho rằng bị ép ký vào biên bản chỉ khởi kiện một mình ông S là không có căn cứ, trình bày của ông L là không có cơ sở. Do đó, Tòa án sơ thẩm xác định bị đơn là ông S và giải quyết vụ án là có căn cứ.

[3.2] Tại biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 10/7/2019, ông L yêu cầu ông S bồi thường tổn thất tinh thần do hành vi vu khống của ông S đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín ông L là 10 tháng lương tối thiểu, tương ứng với 31.000.000 đồng, biên bản có chữ ký của ông L. Đồng thời tại phiên tòa sơ thẩm, ông L xác định lại chỉ khởi kiện ông S yêu cầu ông S bồi thường thiệt hại số tiền 31.000.000 đồng do danh dự nhân phẩm uy tín bị xâm phạm. Vì vậy, cấp sơ thẩm chỉ xét yêu cầu khởi kiện theo đơn khởi kiện ngày 28/10/2015 và chỉ giải quyết đối với yêu cầu của đương sự là 31.000.000 đồng là đúng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn không có cơ sở chấp nhận.

[4] Ông L khởi kiện yêu cầu ông S bồi thường thiệt hại số tiền 31.000.000 đồng do danh dự nhân phẩm uy tín bị xâm phạm theo đơn khởi kiện ngày 28/10/2015 là ông căn cứ vào văn bản số 38/GS ngày 27/5/2008, tuy nhiên ông L chỉ cung cấp bản photo, không cung cấp được bản chính. Theo quy định tại Điều 95 Bộ luật tố tụng dân sự thì nguồn chứng cứ là văn bản công chứng, chứng thực và văn bản công chứng, chứng thực được xác định chứng cứ nếu việc công chứng, chứng thực được thực hiện theo đúng thủ tục do pháp luật quy định. Cấp sơ thẩm nhận định văn bản số 38/GS ngày 27/5/2008 do ông L giao nộp là bản photo nên không có cơ sở xác định là chứng cứ để giải quyết vụ án là hoàn toàn phù hợp theo quy định pháp luật.

Theo ông L, việc ông S ký ban hành văn bản này để bịa đặt vu khống ông L rằng: “ông L đã đến gặp ông Triệu Tú T-là giám đốc nhà thầu Trung Quốc để đòi đưa tiền hối lộ lo thủ tục nghiệm thu trạm điện 110Kv” nhưng nội dung của văn bản do ông S ký có đoạn: “....Ông Nguyễn Khắc L đề nghị ông Triệu Tú T đưa tiền để ông L lo thủ tục nghiệm thu trạm điện 110Kv, nếu không, ông ta không ký nghiệm thu vì hạng mục này do ông ta phụ trách...”.

Nhận thấy, nội dung văn bản số 38/GS ngày 27/5/2008 thể hiện ông L đề nghị ông T đưa tiền để ông L lo thủ tục nghiệm thu trạm điện 110Kv, không có từ hối lộ lo thủ tục nghiệm thu trạm điện như ông L trình bày. Ngoài ra ông L

không cung cấp chứng cứ nào khác thể hiện việc ông S có những hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông L. Do đó không có căn cứ buộc ông S phải bồi thường thiệt hại cho ông L do xâm phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông L. Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của ông L là có căn cứ.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ.

Về án phí phúc thẩm: miễn án phí dân sự phúc thẩm cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308, Điều 95, 227, 228, khoản 3 Điều 296 và khoản 1 Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn - ông Nguyễn Khắc L.

Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 397/2019/DS-ST ngày 07 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khắc L đòi ông Huỳnh Thanh S bồi thường thiệt hại số tiền 31.000.000đ (ba mươi một triệu đồng) do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn toàn bộ án phí sơ thẩm cho ông Nguyễn Khắc L.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông Nguyễn Khắc L.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục thi hành án dân sự TPHCM;
- Chi cục THADS Quận I;
- TAND Quận I;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thị Kim Thương**

